

QUYẾT ĐỊNH

(V/v: Ban hành Quy chế Quản lý vốn và Người đại diện phần vốn của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương đầu tư vào doanh nghiệp)

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẠI DƯƠNG

Căn cứ:

- Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương;
- Quy chế tài chính Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương ban hành theo Quyết định số 30/2019/QĐ-OGC ngày 30/7/2019;
- Biên bản tổng hợp phiếu lấy ý kiến ngày 19 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tập đoàn Đại dương.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành kèm Quyết định này “*Quy chế Quản lý vốn và Người đại diện phần vốn của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương đầu tư vào Doanh nghiệp*”.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các quy chế, quy định về Quản lý vốn và Người đại diện phần vốn của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương đầu tư vào doanh nghiệp đã được ban hành trước đây chấm dứt hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

Điều 3: Các Ông (Bà) thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban Tổng Giám đốc, Người đại diện phần vốn của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương tại các doanh nghiệp, Trưởng Phòng, Người đứng đầu các đơn vị trực thuộc, các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thành viên HĐQT;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu VT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



MAI HỮU ĐẠT

MỤC LỤC

CHƯƠNG I: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG.....	3
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.....	3
Điều 2. Giải thích từ ngữ và quy ước viết tắt.....	3
Điều 3. Nguyên tắc quản lý vốn và Người đại diện phần vốn	3
CHƯƠNG II: QUẢN LÝ VỐN CỦA OGC ĐẦU TƯ VÀO DOANH NGHIỆP.....	3
Điều 4. Thẩm quyền quyết định đầu tư vốn, thoái vốn của OGC tại doanh nghiệp	3
Điều 5. Nội dung quản lý vốn của OGC đầu tư vào Doanh Nghiệp.....	4
Điều 6. Phương thức quản lý vốn của OGC đầu tư tại Doanh nghiệp.....	5
Điều 7. Thẩm quyền phê duyệt các nội dung Người đại diện phần vốn xin ý kiến và Nguyên tắc phân cấp ủy quyền phê duyệt.....	5
CHƯƠNG III: ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU VỐN CỦA OGC VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHẦN VỐN CỦA OGC ĐẦU TƯ TẠI DOANH NGHIỆP	5
Điều 8. Đại diện chủ sở hữu vốn của OGC đầu tư tại Doanh Nghiệp	5
Điều 9. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT OGC trong việc quản lý vốn tại Doanh nghiệp	5
Điều 10. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch HĐQT OGC trong việc quản lý vốn tại Doanh nghiệp.....	6
Điều 11. Tiêu chuẩn, điều kiện Người đại diện phần vốn của OGC tại Doanh Nghiệp	6
Điều 12. Số lượng Người đại diện phần vốn của OGC tại Doanh Nghiệp	7
Điều 13. Thời hạn ủy quyền Người đại diện phần vốn của OGC tại Doanh Nghiệp.....	7
Điều 14. Thủ tục ủy quyền đại diện phần vốn của OGC tại Doanh Nghiệp.....	7
Điều 15. Quyền và nghĩa vụ của Người đại diện phần vốn của OGC tại Doanh Nghiệp.....	7
Điều 16. Tiền lương, thưởng, thù lao và quyền lợi khác của Người đại diện phần vốn	8
Điều 17. Đánh giá kết quả thực hiện công việc của Người đại diện phần vốn	9
Điều 18. Chấm dứt, thay thế Người đại diện phần vốn của OGC tại Doanh Nghiệp	10
Điều 19. Xử lý vi phạm đối với Người đại diện phần vốn của OGC tại Doanh Nghiệp	10
Điều 20. Trách nhiệm bồi thường vật chất của Người đại diện phần vốn	10
CHƯƠNG IV: CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO CỦA NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHẦN VỐN CỦA OGC TẠI DOANH NGHIỆP.....	11
Điều 21. Chế độ báo cáo của Người đại diện phần vốn của OGC tại Doanh Nghiệp.....	11
Điều 22. Trao đổi thông tin giữa OGC và Người đại diện phần vốn của OGC tại Doanh Nghiệp.....	12
CHƯƠNG V: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH	12
Điều 23. Hiệu lực thi hành.....	12
Điều 24. Sửa đổi, bổ sung và tổ chức thực hiện.....	13
PHỤ LỤC: BIỂU MẪU	14

**QUY CHẾ QUẢN LÝ VỐN VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHẦN VỐN CỦA
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẠI DƯƠNG ĐẦU TƯ VÀO DOANH NGHIỆP**
(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~280~~2020/QĐ-HĐQT ngày 28 tháng 02 năm 2020 của HĐQT
Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương)

CHƯƠNG I: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- 1.1. **Phạm vi điều chỉnh:** Quy chế này quy định về việc quản lý vốn của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương (“OGC”) tại các doanh nghiệp mà OGC đầu tư vốn và Người đại diện phần vốn của OGC tại các doanh nghiệp này.
- 1.2. **Đối tượng áp dụng:** Quy chế này áp dụng đối với OGC, Người đại diện phần vốn của OGC tại các doanh nghiệp và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Giải thích từ ngữ và quy ước viết tắt

- 2.1. **Doanh Nghiệp:** Là tổ chức hoạt động theo một trong các loại hình doanh nghiệp được quy định tại Luật Doanh nghiệp mà OGC đầu tư vốn.
- 2.2. **Người đại diện phần vốn:** Là người được OGC ủy quyền làm đại diện quản lý một phần hoặc toàn bộ phần vốn của OGC tại Doanh Nghiệp để thay mặt OGC thực hiện các quyền, nghĩa vụ của OGC tại Doanh nghiệp tương ứng với phần vốn được ủy quyền đại diện.
- 2.3. **Người quản lý doanh nghiệp:** Là thành viên công ty hợp danh, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Thành viên Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc và cá nhân giữ chức danh quản lý khác theo quy định tại Điều lệ công ty.
- 2.4. **Từ viết tắt**
 - **OGC:** Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương
 - **ĐHĐCĐ:** Đại hội đồng cổ đông
 - **HĐQT:** Hội đồng quản trị
 - HĐTV:** Hội đồng thành viên

Điều 3. Nguyên tắc quản lý vốn và Người đại diện phần vốn

- 3.1. Tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ, các quy chế, quy định nội bộ của OGC về quản lý vốn và Người đại diện phần vốn.
- 3.2. Đảm bảo tính minh bạch, thống nhất về chủ trương, chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh, hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn.
- 3.3. Nỗ lực tối đa vì lợi ích của OGC cũng như lợi ích của Doanh Nghiệp.

CHƯƠNG II: QUẢN LÝ VỐN CỦA OGC ĐẦU TƯ VÀO DOANH NGHIỆP

Điều 4. Thẩm quyền quyết định đầu tư vốn, thoái vốn, quản lý vốn của OGC tại Doanh Nghiệp

- 4.1. **Thẩm quyền quyết định đầu tư vốn, thoái vốn của OGC tại Doanh Nghiệp**
Trừ trường hợp được quy định tại Điều 167 Luật Doanh nghiệp năm 2020 điều chỉnh về

hợp đồng, giao dịch với người liên quan, thẩm quyền phê duyệt đầu tư thành lập/mua cổ phần/sở hữu vốn góp hoặc thoái vốn của OGC tại Doanh Nghiệp như sau:

- 4.1.1. Đại hội đồng cổ đông OGC quyết định đối với khoản đầu tư hoặc thoái vốn có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản trên Báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất của OGC.
- 4.1.2. Các trường hợp khác, không thuộc trường hợp nêu tại Điều 4.1.1, thực hiện theo quy định tại Điều lệ OGC, Quy chế quản lý tài chính và các quy chế quản lý nội bộ khác của OGC.

4.2. Thẩm quyền quản lý vốn của OGC tại Doanh Nghiệp

HĐQT OGC có toàn quyền quản lý vốn đầu tư của OGC tại Doanh Nghiệp, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông OGC có quy định khác bằng Nghị quyết; hoặc Điều lệ OGC, pháp luật có quy định khác.

Điều 5. Nội dung quản lý vốn của OGC đầu tư vào Doanh Nghiệp

5.1. Quyết định, thực hiện đầu tư vốn của OGC tại Doanh Nghiệp

Việc quyết định, thực hiện đầu tư vốn của OGC tại Doanh Nghiệp phải đảm bảo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Quy chế này, Quy chế nội bộ khác của OGC (nếu có), Điều lệ OGC và quy định pháp luật có liên quan, đảm bảo phù hợp mục đích, định hướng hoạt động của OGC.

5.2. Cử người đại diện phần vốn của OGC tại Doanh Nghiệp

Hội đồng quản trị có quyền quyết định việc cử Người đại diện phần vốn của OGC tại Doanh Nghiệp.

5.2.1. Trường hợp HĐQT OGC cử Người đại diện phần vốn tại Doanh Nghiệp thì HĐQT quyết định số lượng Người đại diện và phần vốn tương ứng mỗi người được ủy quyền, đảm bảo người được cử đáp ứng quy định về tiêu chuẩn, điều kiện Người đại diện phần vốn theo quy định tại Quy chế này, thực hiện thủ tục ủy quyền, giao nhiệm vụ cho Người đại diện phần vốn, yêu cầu Người đại diện phần vốn báo cáo định kỳ và báo cáo bất thường/đột xuất theo quy định của OGC; kiểm tra, giám sát các công việc Người đại diện phần vốn thực hiện theo ủy quyền nhằm bảo đảm tối đa lợi ích và ngăn chặn thiệt hại cho OGC.

5.2.2. Trường hợp HĐQT OGC không chỉ định, cử Người đại diện phần vốn thì Người đại diện theo pháp luật của OGC sẽ đương nhiên là Người đại diện phần vốn cho đến khi HĐQT OGC chỉ định, cử người khác làm Người đại diện phần vốn.

5.3. Quản lý, theo dõi kết quả đầu tư vốn vào Doanh Nghiệp

5.3.1. Yêu cầu chuyển phần cổ tức, lợi nhuận được chia (nếu có) cho OGC, thực hiện hạch toán các khoản đầu tư, lợi nhuận đầu tư theo quy định của pháp luật về chế độ kế toán.

5.3.2. Yêu cầu báo cáo và chuyển thông tin, tài liệu về quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, trái phiếu chuyển đổi, cổ phiếu thưởng hoặc các khoản thưởng khác theo quy định của Doanh Nghiệp và pháp luật có liên quan.

5.3.3. Yêu cầu thực hiện các quyền (khác) của cổ đông, bên góp vốn theo quy định của pháp luật và Điều lệ Doanh Nghiệp.

- 5.4. Quyết định, thực hiện chuyển nhượng, thoái vốn của OGC tại Doanh Nghiệp
Việc quyết định, thực hiện thủ tục chuyển nhượng, thoái vốn một phần hoặc toàn bộ vốn của OGC tại Doanh Nghiệp phải đảm bảo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định tại Quy chế này, Quy chế nội bộ khác của OGC (nếu có), Điều lệ OGC và quy định pháp luật có liên quan, trên nguyên tắc hạn chế tổn thất cho OGC.
- 5.5. Thực hiện các hoạt động quản lý vốn khác theo quy định của pháp luật.
- Điều 6. Phương thức quản lý vốn của OGC đầu tư tại Doanh nghiệp**
Hội đồng quản trị OGC quản lý vốn của OGC đầu tư tại Doanh nghiệp thông qua Người đại diện phần vốn theo quy định tại khoản 5.2 điều 5 Quy chế này.
- Điều 7. Thẩm quyền phê duyệt các nội dung Người đại diện phần vốn xin ý kiến và Nguyên tắc phân cấp ủy quyền phê duyệt**
- 7.1. Thẩm quyền phê duyệt các nội dung Người đại diện phần vốn xin ý kiến được thực hiện theo Quy chế này.
- 7.2. Hội đồng quản trị OGC phân cấp, ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT OGC từng nội dung quản lý của OGC tại Doanh nghiệp nhận phần vốn góp của OGC đảm bảo nguyên tắc: Thành phần phê duyệt không đồng thời là thành phần thực thi hoặc thành phần đề xuất, đảm bảo phê duyệt không xung đột về mặt lợi ích;
- 7.3. Việc phân cấp, ủy quyền được thực hiện bằng văn bản và/hoặc hình thức khác phù hợp với quy định pháp luật, quy định của OGC từng thời kỳ.

CHƯƠNG III: ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU VỐN CỦA OGC VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHẦN VỐN CỦA OGC ĐẦU TƯ TẠI DOANH NGHIỆP

- Điều 8. Đại diện chủ sở hữu vốn của OGC đầu tư tại Doanh Nghiệp**
Hội đồng quản trị OGC là đại diện chủ sở hữu vốn của OGC đầu tư tại Doanh Nghiệp và quản lý vốn tại Doanh nghiệp theo phương thức quy định tại Điều 6 Quy chế này.
- Điều 9. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT OGC trong việc quản lý vốn tại Doanh nghiệp**
- 9.1. Quyết định đầu tư, đầu tư bổ sung, thoái một phần hoặc toàn bộ vốn của OGC tại Doanh Nghiệp theo thẩm quyền quy định Điều 4 Quy chế này phù hợp với mục tiêu, định hướng trong từng thời kỳ của OGC và trên cơ sở tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ OGC và các quy định của pháp luật;
- 9.2. Thực hiện các quyền của cổ đông/thành viên góp vốn/chủ sở hữu theo quy định tại Điều lệ Doanh Nghiệp và quy định của pháp luật;
- 9.3. Cử Người đại diện phần vốn để thực hiện quyền cổ đông/thành viên góp vốn/Chủ sở hữu của OGC tại Doanh Nghiệp;
- 9.4. Quyết định đề cử Người đại diện phần vốn tham gia vào các chức vụ quản lý của Doanh Nghiệp, quyết định đề cử người khác làm thành viên độc lập HĐQT của Doanh Nghiệp theo quy định của Doanh Nghiệp và quy định của pháp luật có liên quan;
- 9.5. Ủy quyền, chấm dứt ủy quyền, khen thưởng, kỷ luật Người đại diện phần vốn;
- 9.6. Quyết định tiền lương, phụ cấp, tiền thưởng và các đãi ngộ với Người đại diện phần vốn trừ trường hợp Người đại diện phần vốn đã được hưởng lương/thù lao do Doanh Nghiệp

chi trả;

- 9.7. Yêu cầu và được Người đại diện phần vốn báo cáo về tình hình hoạt động kinh doanh, tài chính của Doanh Nghiệp, báo cáo việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Người đại diện phần vốn theo nội dung công việc được ủy quyền và quy định tại Quy chế này;
- 9.8. Xem xét, thông qua các nội dung lấy ý kiến, biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ của Doanh Nghiệp mà Người đại diện phần vốn báo cáo, xin ý kiến;
- 9.9. Giao nhiệm vụ, chỉ đạo Người đại diện phần vốn thực hiện các công việc khác phù hợp quy định của OGC và pháp luật nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của OGC tại Doanh Nghiệp;
- 9.10. Kiểm tra, giám sát hoạt động của Người đại diện phần vốn tại Doanh Nghiệp theo định kỳ hoặc đột xuất theo quy định tại Quy chế này;
- 9.11. Trường hợp phát hiện những thiếu sót, vi phạm của Người đại diện phần vốn, HĐQT OGC có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết theo quy định của pháp luật để ngăn chặn, chấn chỉnh kịp thời nhằm khắc phục và hạn chế tối đa thiệt hại cho OGC;
- 9.12. Toàn quyền quyết định cử, thay thế Người đại diện phần vốn của OGC tại Doanh Nghiệp;
- 9.13. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và/hoặc quy định của Quy chế này.

Điều 10. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch HĐQT OGC trong việc quản lý vốn tại Doanh nghiệp

- 10.1. Đề cử, giới thiệu nhân sự làm Người đại diện phần vốn, đề xuất thay thế Người đại diện phần vốn, chấm dứt ủy quyền đại diện phần vốn để HĐQT xem xét, quyết định; yêu cầu Người đại diện phần vốn báo cáo theo định kỳ, báo cáo bất thường theo quy định tại Quy chế này.
- 10.2. Xem xét các báo cáo của Người đại diện phần vốn, quyết định các vấn đề liên quan đến phần vốn, Người đại diện phần vốn của OGC tại Doanh Nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch HĐQT (nếu có).

Điều 11. Tiêu chuẩn, điều kiện Người đại diện phần vốn của OGC tại Doanh Nghiệp

Trừ trường hợp Hội đồng quản trị có quyết định khác, Người đại diện phần vốn của OGC tại Doanh Nghiệp phải là người đảm bảo các tiêu chuẩn sau:

- 11.1. Là công dân Việt Nam, thường trú tại Việt Nam, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, hiểu biết và có ý thức chấp hành pháp luật, có phẩm chất đạo đức tốt, có đủ sức khỏe để đảm nhiệm công việc.
- 11.2. Không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.
- 11.3. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc ngành, nghề kinh doanh chủ yếu của Doanh Nghiệp.
- 11.4. Không đang trong thời gian bị cấm đảm nhiệm chức vụ, chức danh, thực hiện công việc trong phạm vi được ủy quyền đại diện hoặc bị xem xét xử lý kỷ luật, điều tra, truy tố, xét xử.
- 11.5. Đối với Người đại diện phần vốn được đề cử giữ các chức vụ quản lý Doanh Nghiệp thì

còn phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định của Doanh Nghiệp, Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật liên quan.

- 11.6. Ưu tiên người có trình độ tiếng Anh hoặc ngoại ngữ khác phù hợp có thể giao tiếp, xử lý công việc đối với Người đại diện phần vốn tại các Doanh Nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, có người nước ngoài giữ các chức vụ quản lý Doanh Nghiệp.
- 11.7. Ngoài các nội dung quy định tại Điều này, Người đại diện phần vốn phải đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định của Luật Doanh nghiệp, pháp luật chuyên ngành đối với từng chức danh tương ứng từng loại hình Công ty trong các lĩnh vực cụ thể và quy định nội bộ của Doanh Nghiệp (nếu có).
- 11.8. Các tiêu chuẩn khác do Hội đồng quản trị OGC quyết định trong từng thời kỳ hoặc từng trường hợp cụ thể trên cơ sở phù hợp với quy định pháp luật có liên quan.

Điều 12. Số lượng Người đại diện phần vốn của OGC tại Doanh Nghiệp

- 12.1. Căn cứ quy mô và tỷ lệ vốn góp của OGC tại Doanh Nghiệp, quy mô vốn và ngành nghề kinh doanh của Doanh Nghiệp và năng lực của Người đại diện phần vốn, HĐQT OGC quyết định số lượng Người đại diện phần vốn tại Doanh Nghiệp nhưng đảm bảo tối đa là 03 Người đại diện phần vốn tại Doanh Nghiệp đối với trường hợp OGC sở hữu ít nhất 10% tổng số cổ phần phổ thông của Doanh Nghiệp là công ty cổ phần hoặc OGC sở hữu ít nhất là 35% vốn điều lệ của Doanh Nghiệp là công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên theo quy định tại Điều 14 của Luật Doanh nghiệp năm 2020.
- 12.2. Trường hợp ủy quyền cho nhiều Người đại diện phần vốn tại một Doanh Nghiệp thì HĐQT OGC quyết định cụ thể số vốn, tỷ lệ vốn mỗi Người đại diện được ủy quyền đại diện và phải ghi rõ trong Quyết định của HĐQT cử Người đại diện phần vốn, thông báo Người đại diện phần vốn của OGC tại Doanh Nghiệp.

Điều 13. Thời hạn ủy quyền Người đại diện phần vốn của OGC tại Doanh Nghiệp

Hội đồng quản trị OGC quyết định thời hạn ủy quyền đối với từng Người đại diện phần vốn của OGC tại Doanh Nghiệp đối với từng trường hợp cụ thể và được ghi trong Quyết định của HĐQT cử Người đại diện phần vốn, thông báo Người đại diện phần vốn của OGC tại Doanh Nghiệp.

Điều 14. Thủ tục ủy quyền đại diện phần vốn của OGC tại Doanh Nghiệp

- 14.1. Trên cơ sở đề xuất của Chủ tịch HĐQT OGC, HĐQT OGC xem xét, quyết định việc cử Người đại diện phần vốn tại Doanh Nghiệp.
- 14.2. OGC có thông báo bằng văn bản cho Doanh Nghiệp nơi Người đại diện phần vốn được cử làm đại diện và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan biết. Thông báo cần nêu rõ số lượng Người đại diện phần vốn và số vốn, tỷ lệ vốn mà mỗi người đại diện được ủy quyền quản lý, thông tin về Người đại diện phần vốn, thời hạn ủy quyền đại diện quản lý vốn.

Điều 15. Quyền và nghĩa vụ của Người đại diện phần vốn của OGC tại Doanh Nghiệp

15.1. Quyền của Người đại diện phần vốn

15.1.1. Thực hiện các quyền đại diện chủ sở hữu vốn của OGC tại Doanh Nghiệp theo đúng quy định của OGC, quy định của Doanh Nghiệp và quy định pháp luật có liên quan.

- 15.1.2. Được OGC xem xét giới thiệu/chi định tham gia ứng cử vào các chức danh Người quản lý doanh nghiệp theo quy định của Doanh Nghiệp, Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật khác có liên quan.
- 15.1.3. Được tham gia ý kiến và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, HĐQT, HĐTV theo số lượng cổ phần/phần vốn góp được ủy quyền đại diện và theo chỉ đạo của OGC.
- 15.1.4. Được quyền bảo lưu ý kiến trong trường hợp có ý kiến khác với ý kiến chỉ đạo của OGC nhưng vẫn phải tuân thủ các ý kiến chỉ đạo của OGC.
- 15.1.5. Được hưởng tiền lương, tiền thưởng, phụ cấp trách nhiệm (nếu có), thù lao, các quyền lợi khác theo quy định tại Quy chế này, quy định khác của OGC và quy định pháp luật (nếu có).
- 15.1.6. Các quyền khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ của OGC.
- 15.2. Nghĩa vụ của Người đại diện phần vốn của OGC tại Doanh Nghiệp**
- 15.2.1. Chịu trách nhiệm trực tiếp về kết quả công việc được HĐQT OGC giao, trường hợp có nhiều Người đại diện phần vốn của OGC tại một Doanh Nghiệp thì mỗi Người đại diện phần vốn sẽ chịu trách nhiệm trước HĐQT OGC về kết quả hoạt động tương ứng với số lượng cổ phần/phần vốn góp đã được OGC ủy quyền.
- 15.2.2. Tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ của Doanh Nghiệp mình làm Người đại diện phần vốn của OGC, các quy định của OGC trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.
- 15.2.3. Phải xin ý kiến HĐQT OGC bằng văn bản để HĐQT OGC có ý kiến chỉ đạo trước khi tham gia ý kiến, biểu quyết và quyết định tại ĐHĐCĐ của Doanh Nghiệp. Trường hợp đến khi tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ tại Doanh Nghiệp mà chưa có ý kiến chỉ đạo của HĐQT OGC thì Người đại diện phần vốn được quyết định trên tinh thần tuân thủ pháp luật và bảo vệ quyền lợi của OGC.
- 15.2.4. Thường xuyên theo dõi, giám sát tình hình hoạt động và kết quả sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính của Doanh Nghiệp, bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của OGC liên quan đến phần vốn tại Doanh Nghiệp; đôn đốc thu hồi công nợ và các nghĩa vụ tài chính của Doanh Nghiệp đối với OGC, bao gồm cổ tức và các lợi ích khác của OGC (nếu có)
- 15.2.5. Kịp thời gửi các báo cáo định kỳ hàng năm, báo cáo bất thường và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của HĐQT hoặc Chủ tịch HĐQT OGC.
- 15.2.6. Đối với những vấn đề không phải xin ý kiến HĐQT OGC trước khi biểu quyết, quyết định tại các cuộc họp ĐHĐCĐ của Doanh Nghiệp mà có nhiều Người đại diện phần vốn tại Doanh Nghiệp, những Người đại diện phần vốn cần thống nhất ý kiến trước khi quyết định, biểu quyết. Trường hợp không thống nhất được thì Người đại diện phần vốn xin ý kiến Chủ tịch HĐQT và phải thực hiện theo chỉ đạo của Chủ tịch HĐQT.

Điều 16. Tiền lương, thưởng, thù lao và quyền lợi khác của Người đại diện phần vốn

- 16.1.** Người đại diện phần vốn giữ các chức vụ Người quản lý doanh nghiệp được hưởng thù lao, lương, phụ cấp, thưởng và các quyền lợi khác theo quy định của Doanh Nghiệp và

do Doanh Nghiệp chi trả. Ngoài ra, Người đại diện phần vốn có thể được hưởng thù lao, phụ cấp theo quyết định của HĐQT OGC tùy từng thời điểm.

- 16.2. Người đại diện phần vốn giữ các chức vụ quản lý, điều hành tại Doanh Nghiệp nhưng không được Doanh Nghiệp trả lương, phụ cấp, thưởng và các quyền lợi khác thì được OGC trả lương, phụ cấp, thưởng và các quyền lợi khác theo quyết định của HĐQT OGC tùy từng thời điểm.
- 16.3. Người đại diện phần vốn không giữ chức vụ Người quản lý doanh nghiệp tại Doanh Nghiệp có thể được hưởng tiền lương, thù lao, phụ cấp theo quyết định của HĐQT OGC.
- 16.4. Khi OGC được quyền mua cổ phần phát hành thêm, trái phiếu chuyển đổi, cổ phiếu thưởng ESOP hoặc các khoản thưởng khác theo quyết định của Doanh Nghiệp (trừ trường hợp được mua theo quyền của cổ đông hiện hữu) thì Người đại diện phần vốn phải báo cáo HĐQT OGC bằng văn bản. Căn cứ mức độ đóng góp và kết quả thực hiện nhiệm vụ của Người đại diện phần vốn, HĐQT OGC quyết định bằng văn bản về số lượng cổ phiếu phát hành thêm, trái phiếu chuyển đổi mà Người đại diện phần vốn được mua sau khi trừ đi phần OGC quyết định mua.
- 16.5. Người đại diện phần vốn không báo cáo về quyền mua nêu tại Điều 16.4 Quy chế này thì bị xem xét miễn nhiệm, chấm dứt tư cách Người đại diện phần vốn của OGC tại Doanh Nghiệp và phải khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại cho OGC. Trường hợp Người đại diện phần vốn không khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại cho OGC thì HĐQT OGC quyết định việc khởi kiện Người đại diện phần vốn.

Điều 17. Đánh giá kết quả thực hiện công việc của Người đại diện phần vốn

- 17.1. Định kỳ hàng năm hoặc trước khi hết thời hạn ủy quyền và trong trường hợp cần thiết khác, HĐQT OGC thực hiện đánh giá kết quả thực hiện công việc của Người đại diện phần vốn theo các tiêu chí sau:
 - 17.1.1. Hiệu quả kinh doanh của Doanh Nghiệp và quyền, lợi ích của OGC tại Doanh Nghiệp.
 - 17.1.2. Tính tuân thủ của Người đại diện phần vốn trong việc thực hiện các chỉ đạo của OGC.
 - 17.1.3. Việc thực hiện vai trò, trách nhiệm của Người đại diện phần vốn, vai trò định hướng tại Doanh Nghiệp mà OGC có vốn góp theo đúng mục tiêu OGC đã đề ra.
 - 17.1.4. Việc Người đại diện phần vốn tham gia, phối hợp với HĐQT, HĐTV của Doanh Nghiệp trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, HĐQT, HĐTV của Doanh Nghiệp;
 - 17.1.5. Các tiêu chí khác theo quy định của OGC.
- 17.2. Căn cứ vào kết quả đánh giá, HĐQT OGC xem xét, quyết định:
 - 17.2.1. Khen thưởng Người đại diện phần vốn.
 - 17.2.2. Tiếp tục ủy quyền Người đại diện phần vốn.
 - 17.2.3. Chấm dứt ủy quyền Người đại diện phần vốn.
 - 17.2.4. Đánh giá những vi phạm và quyết định nhắc nhở/xử lý vi phạm/xử lý kỷ luật/yêu cầu bồi thường thiệt hại đối với Người đại diện phần vốn.
 - 17.2.5. Thực hiện chính sách khác đối với Người đại diện phần vốn theo quy định của

OGC.

Điều 18. Chấm dứt, thay thế Người đại diện phần vốn của OGC tại Doanh Nghiệp

18.1. Các trường hợp chấm dứt ủy quyền Người đại diện phần vốn của OGC tại Doanh Nghiệp:

18.1.1. Người đại diện phần vốn có đơn xin thôi làm Người đại diện trước thời hạn.

18.1.2. OGC đã chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ vốn tại Doanh Nghiệp.

18.1.3. Hết thời hạn ủy quyền đại diện.

18.1.4. Người đại diện phần vốn không còn đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định tại Quy chế này.

18.1.5. Khi HĐQT có quyết định hoặc nghị quyết chấm dứt ủy quyền.

18.2. Thủ tục chấm dứt ủy quyền Người đại diện phần vốn tại Doanh Nghiệp:

Trên cơ sở báo cáo đề xuất của Chủ tịch HĐQT, HĐQT xem xét quyết định việc chấm dứt ủy quyền, thay thế Người đại diện phần vốn của OGC tại Doanh Nghiệp. OGC thực hiện thông báo cho Người đại diện phần vốn, Doanh nghiệp và các tổ chức, cá nhân liên quan biết việc chấm dứt, thay thế Người đại diện phần vốn.

Điều 19. Xử lý vi phạm đối với Người đại diện phần vốn của OGC tại Doanh Nghiệp

Trường hợp Người đại diện phần vốn không thực hiện hoặc thực hiện không đúng, không đầy đủ các nghĩa vụ, trách nhiệm của Người đại diện phần vốn (không phụ thuộc vào việc có phát sinh thiệt hại hay không), đặc biệt đối với trường hợp Người đại diện phần vốn không xin ý kiến hoặc xin ý kiến nhưng biểu quyết, quyết định hoặc tham gia ý kiến tại các cuộc họp của Doanh Nghiệp không theo đúng chỉ đạo của HĐQT OGC thì áp dụng các hình thức xử lý vi phạm sau:

19.1. Chấm dứt ủy quyền đối với Người đại diện phần vốn;

19.2. Tùy vào tính chất và mức độ vi phạm, Người đại diện phần vốn có thể phải chịu các hình thức kỷ luật và trách nhiệm pháp lý khác theo quy định của pháp luật và quy định của OGC, quyết định của HĐQT OGC.

Điều 20. Trách nhiệm bồi thường vật chất của Người đại diện phần vốn

20.1. Người đại diện phần vốn có hành vi vi phạm pháp luật và/hoặc vi phạm nghĩa vụ Người đại diện phần vốn, vi phạm quy định về quản lý tại Doanh Nghiệp xảy ra trong thời gian thực hiện nhiệm vụ theo ủy quyền của OGC mà gây thiệt hại vật chất cho OGC thì phải bồi thường, hoàn trả các khoản lợi ích trái quy định cho OGC theo quy định của pháp luật và quy định của OGC, kể cả trường hợp đã thôi/chấm dứt làm Người đại diện phần vốn.

20.2. Khi phát hiện Người đại diện phần vốn gây thiệt hại đến quyền, lợi ích hợp pháp của OGC, Chủ tịch HĐQT OGC ra quyết định thành lập Hội đồng xử lý trách nhiệm bồi thường, hoàn trả theo quy định của pháp luật và của OGC. Trường hợp Người đại diện phần vốn không thực hiện nghĩa vụ bồi thường, hoàn trả theo yêu cầu của OGC thì HĐQT OGC quyết định khởi kiện theo quy định của pháp luật.

CHƯƠNG IV: CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO CỦA NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHẦN VỐN CỦA OGC TẠI DOANH NGHIỆP

Điều 21. Chế độ báo cáo của Người đại diện phần vốn của OGC tại Doanh Nghiệp

21.1. Các Báo cáo của Người đại diện phần vốn

21.1.1. Báo cáo định kỳ: Người đại diện phần vốn thực hiện báo cáo định kỳ theo Phụ lục 01 Quy chế này.

21.1.2. Báo cáo chuyên đề: Căn cứ tình hình hoạt động của OGC và Doanh Nghiệp, yêu cầu quản trị của Tập đoàn, Chủ tịch HĐQT/HĐQT có thể yêu cầu Người đại diện phần vốn báo cáo thông tin liên quan tới tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, về việc đầu tư, tình hình tài chính của Doanh Nghiệp, tình hình thực hiện nhiệm vụ của Người đại diện phần vốn. Khi được yêu cầu, Người đại diện phần vốn có trách nhiệm báo cáo đầy đủ các nội dung như yêu cầu trong thời hạn do Chủ tịch HĐQT/HĐQT quyết định.

21.1.3. Báo cáo bất thường: Người đại diện phần vốn phải báo cáo đầy đủ, kịp thời cho HĐQT OGC những thông tin bất thường có ảnh hưởng lớn tới lợi ích của Doanh Nghiệp, của OGC trong thời hạn 02 (hai) ngày kể từ ngày Người đại diện phần vốn có được các thông tin bất thường như: tài khoản của Doanh Nghiệp tại ngân hàng bị phong tỏa; Doanh Nghiệp tạm ngừng kinh doanh; bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc Giấy phép hoạt động; có quyết định khởi tố đối với người giữ chức vụ quản lý, điều hành Doanh Nghiệp; quyết định, bản án của Tòa án liên quan đến hoạt động của Doanh Nghiệp; kết luận kiểm tra, thanh tra của cơ quan thuế, cơ quan kiểm tra, thanh tra, kiểm toán nhà nước và các tranh chấp về tài sản, vốn, đất đai, lao động, các nội dung bất thường khác (nếu có).

21.1.4. Báo cáo xin ý kiến trước khi tham gia và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ:

21.1.4.1 Người đại diện phần vốn phải gửi văn bản xin ý kiến cùng toàn bộ các tài liệu liên quan cho Chủ tịch HĐQT OGC trong vòng 24 giờ kể từ thời điểm nhận được Thông báo mời họp ĐHĐCĐ của Doanh Nghiệp để Chủ tịch HĐQT báo cáo HĐQT OGC.

21.1.4.2 Người đại diện phần vốn tham dự và biểu quyết, quyết định, tham gia ý kiến các nội dung dự kiến thông qua theo nội dung đã được HĐQT OGC chấp thuận. Trường hợp đến thời điểm biểu quyết mà Người đại diện phần vốn chưa nhận được ý kiến chỉ đạo của HĐQT OGC thì Người đại diện phần vốn được quyết định trên tinh thần tuân thủ pháp luật và bảo vệ quyền lợi của OGC.

21.1.4.3 Người đại diện phần vốn phải gửi văn bản xin ý kiến và các tài liệu kèm theo cho Chủ tịch HĐQT OGC trong vòng 24 giờ kể từ thời điểm nhận được phiếu xin ý kiến và các tài liệu liên quan đối với các trường hợp khác mà Doanh Nghiệp lấy ý kiến thành viên ĐHĐCĐ bằng văn bản.

21.1.5. Báo cáo sau khi biểu quyết: Người đại diện phần vốn phải báo cáo cho HĐQT OGC, Chủ tịch HĐQT OGC kết quả biểu quyết, kết quả cuộc họp ĐHĐCĐ của Doanh Nghiệp kèm theo Biên bản cuộc họp và các tài liệu liên quan khác trong

vòng 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc họp, báo cáo Chủ tịch HĐQT OGC đối với các trường hợp đã xin ý kiến Chủ tịch HĐQT OGC.

21.1.6. Báo cáo một lần và bổ sung khi có thay đổi: Trong vòng 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày OGC hoàn tất góp vốn vào Doanh Nghiệp và cử Người đại diện phần vốn tại Doanh Nghiệp, Người đại diện phần vốn gửi cho OGC Hồ sơ doanh nghiệp cùng các tài liệu đính kèm theo mẫu quy định tại Phụ lục 02 Quy chế này. Trường hợp có thay đổi thì phải gửi bổ sung trong thời hạn 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày phát sinh sự kiện thay đổi.

21.2. Phương thức báo cáo

21.2.1. Người đại diện phần vốn gửi báo cáo bằng văn bản về HĐQT/Chủ tịch HĐQT/Tổng Giám đốc OGC và chịu trách nhiệm về nội dung báo cáo.

21.2.2. Thời hạn báo cáo: Thực hiện theo quy định đối với từng loại báo cáo. Trường hợp không thể báo cáo đúng thời hạn quy định vì lý do bất khả kháng thì Người đại diện phần vốn phải thông báo kịp thời cho HĐQT/Chủ tịch HĐQT/Tổng Giám đốc OGC thông qua các phương tiện thông tin (điện thoại/fax/email).

Điều 22. Trao đổi thông tin giữa OGC và Người đại diện phần vốn của OGC tại Doanh Nghiệp

22.1. Thông tin cho Người đại diện phần vốn:

22.1.1. OGC có trách nhiệm cung cấp kịp thời cho Người đại diện phần vốn các tài liệu, thông tin liên quan đến việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của OGC tại Doanh Nghiệp; các thông tin trao đổi kinh nghiệm, tìm kiếm cơ hội kinh doanh với doanh nghiệp và Người đại diện phần vốn khác.

22.1.2. Đối với thông tin do Người đại diện phần vốn gửi xin ý kiến trước khi thực hiện biểu quyết, quyết định hoặc tham gia ý kiến, sau khi nhận được, HĐQT/Chủ tịch HĐQT OGC có trách nhiệm trả lời trước thời điểm Người đại diện thực hiện biểu quyết, quyết định hoặc tham gia có ý kiến.

22.2. Phương thức thông tin:

22.2.1. Việc trao đổi thông tin giữa Người đại diện phần vốn và HĐQT OGC được thực hiện bằng văn bản theo hình thức gửi thư bảo đảm/email/fax.

22.2.2. Đối với các thông tin, tài liệu mật, chế độ thông tin giữa Người đại diện phần vốn và OGC được thực hiện theo quy định chung của Nhà nước và theo Quy chế về công tác văn thư lưu trữ do OGC ban hành.

CHƯƠNG V: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 23. Hiệu lực thi hành

23.1. Quy chế này gồm 13 trang và Phụ lục kèm theo.

23.2. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký Quyết định ban hành và thay thế các quy chế, quy định trước đây về quản lý phần vốn, Người đại diện phần vốn của OGC tại Doanh Nghiệp..

23.3. Các trường hợp ủy quyền đại diện phần vốn của OGC tại Doanh Nghiệp trước ngày Quy chế này được ban hành và có hiệu lực được giữ nguyên hiệu lực, Người đại diện phần vốn được ủy quyền trước ngày Quy chế này được ban hành và có hiệu lực tiếp tục thực hiện

công việc được ủy quyền theo quy định tại Quy chế này.

Điều 24. Sửa đổi, bổ sung và tổ chức thực hiện

- 24.1. Hội đồng quản trị xem xét, quyết định sửa đổi hoặc bổ sung Quy chế này khi cần thiết.
- 24.2. Ngoài các quy định tại Quy chế này, Người đại diện phần vốn phải tuân thủ các quy chế, quy định quản trị nội bộ khác của OGC và quy định của pháp luật có liên quan.
- 24.3. Người đại diện phần vốn, HĐQT OGC và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan có trách nhiệm tuân thủ và thực hiện đúng quy định tại Quy chế này

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Mai Hữu Đạt



PHỤ LỤC 01: CÁC BÁO CÁO ĐỊNH KỲ CỦA NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHẦN VỐN

STT	Tên Báo cáo và yêu cầu	Phương thức gửi báo cáo	Kỳ Báo cáo	Thời hạn Báo cáo	Đơn vị nhận Báo cáo
1	BCTC Quý/Bán niên	Email/trực tiếp/dịch vụ chuyên phát	Quý/Bán niên	Trong vòng 05 (năm) ngày kể từ ngày Doanh Nghiệp hoàn thành Báo cáo tài chính	Chủ tịch HĐQT/TGD OGC
	Bản sao có đóng dấu treo của Doanh nghiệp hoặc bản chính có xác nhận của Doanh nghiệp				
2	BCTC, BCTC kiểm toán năm	Email/trực tiếp/dịch vụ chuyên phát	Năm	Trong vòng 10 (mười) ngày kể từ ngày Doanh Nghiệp hoàn thành Báo cáo tài chính/Báo cáo tài chính kiểm toán năm	Chủ tịch HĐQT/TGD OGC
	Bản chính có xác nhận của Doanh nghiệp				
3	Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm và đề xuất của Người đại diện phần vốn trong thời gian tiếp theo.	Email/trực tiếp/dịch vụ chuyên phát	Năm	Gửi cùng thời điểm với báo cáo số 2	Chủ tịch HĐQT/TGD OGC

PHỤ LỤC 02: CÁC BIỂU MẪU

Mẫu số 01: Quyết định cử Người đại diện phần vốn của OGC tại Doanh Nghiệp

**CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN ĐẠI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số:/202...../QĐ-HĐQT

Hà Nội, ngày tháng năm 202.....

QUYẾT ĐỊNH

(V/v: Cử Người đại diện phần vốn của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương tại Công ty.....)

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẠI DƯƠNG

Căn cứ:

- Căn cứ Luật doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương;
- Quy chế quản lý vốn và Người đại diện phần vốn của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương đầu tư vào doanh nghiệp.
- Biên bản họp ngày .../20..../BB-HĐQT ngày .../.../20... của Hội đồng quản trị về việc.....

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Cử Người đại diện phần vốn của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương tại Công ty..... với Ông/Bà có tên sau đây:

1. Ông/Bà:.....

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu : do cấp ngày

Số Cổ phần/vốn góp được ủy quyền quản lý : tương ứng với% vốn điều lệ của Công ty

Thời hạn được ủy quyền quản lý vốn : kể từ ngày đến

2. Ông/Bà:.....

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu : do cấp ngày

Số Cổ phần/vốn góp được ủy quyền quản lý : tương ứng với% vốn điều lệ của Công ty

Thời hạn được ủy quyền quản lý vốn : kể từ ngày đến

Điều 2: Ông/Bà..... có trách nhiệm thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Người đại diện phần vốn theo quy định của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương và các quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các Phòng, Ban, Đơn vị và Cá nhân có tên

nêu tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

- Như Điều 3;
- HĐQT, BKS (*tên Doanh nghiệp*);
- Doanh nghiệp;
- Lưu: VT, VP.HĐQT



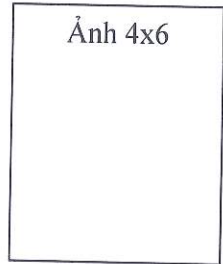
Mẫu số 02: Bản thông tin cá nhân Người đại diện phần vốn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN THÔNG TIN CÁ NHÂN

- 1) Họ và tên:..... Giới tính: nam/nữ;
- 2) Ngày, tháng, năm sinh:.....
- 3) Nơi sinh:
- 4) Dân tộc:
- 5) Tôn giáo:
- 6) Quốc tịch: *(Các quốc tịch hiện có)*
- 7) Số chứng minh nhân dân/hộ chiếu..... ngày cấp.....nơi cấp..... có giá trị đến ngày..... (đối với hộ chiếu) hoặc số giấy tờ chứng thực cá nhân khác
- 8) Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số nhà..... khối/xóm/thôn/.....phường/xã.... quận/huyện.... tỉnh/thành phố....
- 9) Chỗ ở hiện tại:.....
- 10) Trình độ chuyên môn:.....
- 11) Nghề nghiệp:
- 12) Tên và địa chỉ pháp nhân mà mình đại diện, tỷ lệ vốn góp được đại diện (*trường hợp là người đại diện phần vốn góp của cổ đông pháp nhân*).
- 13) Quá trình đào tạo chuyên môn:



Thời gian	Nơi đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Bằng cấp

14) Quá trình làm việc:

Thời gian	Nơi làm việc	Vị trí công việc

Tôi cam kết và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực các nội dung nêu trên.

**Công chứng chứng thực chữ ký của
người khai hoặc xác nhận của tổ chức
đang làm việc hoặc xác nhận của Ủy ban
nhân dân cấp có thẩm quyền về việc
người khai đăng ký hộ khẩu thường trú
tại địa bàn**

..., ngày... tháng... năm ...

Người khai

Mẫu số 03: Thông báo Người đại diện phần vốn của OGC tại doanh nghiệp

**CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN ĐẠI DƯƠNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----o0o-----

Số:/202.../TB-OGC

Hà Nội, ngày tháng năm 202..

THÔNG BÁO

(V/v: Cử Người đại diện phần vốn của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương tại Công ty.....)

Kính gửi:

Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương

Mã số doanh nghiệp: 0102278484

Địa chỉ trụ sở chính: Số 4 Láng Hạ, Phường Thành Công, Quận Ba Đình, Hà Nội.

Địa chỉ liên hệ: Tầng 3 tòa nhà VNT, số 19 Nguyễn Trãi, phường Khuong Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Thông báo về việc cử Người đại diện phần vốn của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương tại Công ty..... như sau:

I. Thông tin về người đại diện phần vốn góp:

1. Ông/bà:

Quốc tịch :

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu : do cấp ngày

Địa chỉ :

Số Cổ phần/vốn góp được ủy quyền quản lý : tương ứng với% vốn điều lệ của Công ty

2. Ông/bà:

Quốc tịch :

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu : do cấp ngày

Địa chỉ :

Số Cổ phần/vốn góp được ủy quyền quản lý : tương ứng với% vốn điều lệ của Công ty

3.

II. Thời hạn cử làm Người đại diện: kể từ ngày đến

III. Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương trân trọng thông báo và đề nghị Quý Công ty phối hợp thực hiện.

Trân trọng.

**CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN ĐẠI DƯƠNG**



Mẫu số 04: Quyết định chấm dứt ủy quyền Người đại diện phần vốn

**CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN ĐẠI DƯƠNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:/202...../QĐ-HĐQT

-----o0o-----

Hà Nội, ngày tháng năm 202...

QUYẾT ĐỊNH

(v/v: Chấm dứt ủy quyền Người đại diện vốn của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương tại Công ty.....)

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẠI DƯƠNG

Căn cứ:

- Căn cứ Luật doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương;
- Quy chế quản lý vốn và người đại diện phần vốn của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương đầu tư và doanh nghiệp;
- Căn cứ Biên bản họp HĐQT số .../20...../BB-HĐQT ngày .../.../20... của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Chấm dứt ủy quyền quản lý phần vốn của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương tại Công ty..... với Ông/Bà có tên sau đây:

Quốc tịch :

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu : do cấp ngày

Địa chỉ :

Số Cổ phần/vốn góp đã được ủy quyền quản lý :tương ứng với% vốn điều lệ của Công ty

Thời điểm chấm dứt ủy quyền : Kể từ ngày.....

Điều 2: Ông/Bà..... có trách nhiệm bàn giao công việc cùng hồ sơ, tài liệu cho người được phân công tiếp nhận và thực hiện các nghĩa vụ khác liên quan khi chấm dứt tư cách của Người đại diện quản lý phần vốn theo quy định tại Quy định của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương và các quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các Phòng, Ban, Đơn vị và Cá nhân có tên nêu tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- HĐQT, BKS (*tên Doanh nghiệp*);
- Doanh nghiệp;
- Lưu: VT, VP.HĐQT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Mẫu số 05: Thông báo thay đổi Người đại diện phần vốn của OGC tại doanh nghiệp

**CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN ĐẠI DƯƠNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:/202.../TB-OGC

Hà Nội, ngày tháng năm 202..

THÔNG BÁO

(V/v: Thay đổi Người đại diện phần vốn của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương tại Công ty.....)

Kính gửi:

Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương

Mã số doanh nghiệp: 0102278484

Địa chỉ trụ sở chính: Số 4 Láng Hạ, Phường Thành Công, Quận Ba Đình, Hà Nội.

Địa chỉ liên hệ: Tầng 3 tòa nhà VNT, số 19 Nguyễn Trãi, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Thông báo về việc thay đổi Người đại diện phần vốn của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương tại Công ty..... như sau:

I. Công ty cổ phần Tập đoàn Đại Dương chấm dứt ủy quyền đại diện phần vốn tại Công ty... từ ngàyđối với ông/bà sau:

1. Ông/bà:

Quốc tịch :
Số CMND/CCCD/Hộ chiếu : do cấp ngày
Địa chỉ :
Số Cổ phần/vốn góp được ủy quyền quản lý :tương ứng với% vốn điều lệ của Công ty

2. Ông/bà:

Quốc tịch :
Số CMND/CCCD/Hộ chiếu : do cấp ngày
Địa chỉ :
Số Cổ phần/vốn góp được ủy quyền quản lý :tương ứng với% vốn điều lệ của Công ty

3.....

II. Công ty cổ phần Tập đoàn Đại dương cử người đại diện phần vốn tại Công ty... kể từ ngày đối với các ông/bà sau:

1. Ông/bà:

Quốc tịch :
Số CMND/CCCD/Hộ chiếu : do cấp ngày
Địa chỉ :
Số Cổ phần/vốn góp được ủy quyền quản lý : tương ứng với% vốn điều lệ của Công ty

2. Ông/bà:

Quốc tịch :
Số CMND/CCCD/Hộ chiếu : do cấp ngày
Địa chỉ :
Số Cổ phần/vốn góp được ủy quyền quản lý : tương ứng với% vốn điều lệ của Công ty

3.....

Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương trân trọng thông báo và đề nghị Quý Công ty phối hợp thực hiện.

Trân trọng.

**CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN ĐẠI DƯƠNG**

Mẫu số 05: Văn bản xin ý kiến nội dung họp Đại hội đồng cổ đông

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----o0o-----

BÁO CÁO VỀ NỘI DUNG HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Kính gửi: Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương

Họ và tên Người đại diện vốn:

Tên Doanh nghiệp nhận phần vốn góp của OGC:

Số lượng cổ phần OGC sở hữu tại Doanh nghiệp:

Tỷ lệ biểu quyết:

Ngày/...../..... Công ty tiến hành phiên họp Đại hội đồng cổ đông (hoặc lấy ý kiến cổ đông) về các nội dung theo Chương trình đính kèm.

Với tư cách là Người được Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương ủy quyền đại diện vốn tại Công ty....., tôi/chúng tôi báo và và kiến nghị về phương án biểu quyết đối với các nội dung cuộc họp (nội dung được xin ý kiến) như sau:

STT	Nội dung, vấn đề	Ý Kiến của Người đại diện	Lý do

Trân trọng./.

....., Ngày.....tháng năm 20xx

(Người đại diện phần vốn ký và ghi rõ họ tên)

Các tài liệu gửi kèm gồm:

- Chương trình nghị sự cuộc họp;
- Các tài liệu liên quan đến nội dung họp ĐHĐCĐ/HĐQT/HĐTV (liệt kê chi tiết);
- Các tài liệu liên quan khác.

Mẫu số 06: Hồ sơ doanh nghiệp

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỒ SƠ DOANH NGHIỆP

1. Tên Doanh nghiệp:
2. Địa chỉ trụ sở chính:
3. Giấy CNĐKKD số:
4. Ngành nghề kinh doanh chính:
5. Điện thoại:
6. Fax:
7. Người đại diện pháp luật:
8. Vốn điều lệ:
9. Vốn thực góp/Vốn đăng ký góp của OGC:
Tỷ lệ biểu quyết:

....., Ngày...tháng ... năm 20xx

NGƯỜI ĐẠI DIỆN
(ký, ghi rõ họ tên)

